

*Châu Thành, ngày 11 tháng 3 năm 2022.*

Số: 76 /2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 375/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, giữa:

*1. Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Tiêm E, sinh năm 1985;

Địa chỉ: A, ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

*2. Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 1977;

Địa chỉ: A, ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Tiêm E và anh Nguyễn Duy L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Phạm Thị Tiêm E và anh Nguyễn Duy L thuận tình ly hôn. Ghi nhận chị E, anh L không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung:* chị Phạm Thị Tiêm E được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Duy M sinh ngày 19/11/2005 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh ngày 13/7/2012 (là phù hợp với nguyện vọng của

02 con chung). Anh Nguyễn Duy L không phải cấp dưỡng cho con do chị E không yêu cầu.

Anh Nguyễn Duy L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: tự thỏa thuận.
- *Về nợ chung* : hai bên khai không có.
- *Về án phí*:

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Tiêm E đồng ý chịu toàn bộ là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000964 ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện C hoàn lại cho chị E số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã T (28/02/2006)
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Tuyết**